



4. *Luật sư bào chữa cho bị cáo:* Ông Phạm Văn B, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Phạm Xuân Anh – Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Giang.(có mặt).

5. *Trong vụ án:* Đại diện người bị hại, đại diện giám hộ cho cháu Đinh Trọng Q và cháu Đinh Trọng N không có kháng cáo, kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:* Nguyễn Trọng C bị rối loạn tâm thần do sử dụng rượu. Buổi chiều ngày 04/11/2019, C đến gia đình ông Nguyễn Trọng V, là chú ruột ở cùng thôn ăn cỗ cưới. Trong lúc ăn uống, C đưa máy điện thoại cho em rể là Trần Văn N nhờ chụp ảnh hộ. Anh N chụp ảnh xong thì để điện thoại tại bàn uống nước chỗ C ngồi rồi đi về. C không để ý nên bị mất điện thoại. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, C về nhà. Lúc này, bà Nguyễn Thị Y, chị Nguyễn Thị Y1 là mẹ và em gái C, chị Đinh Thị T là vợ C và hai con đang ở nhà. Do đã uống rượu và nghĩ đến việc bị mất điện thoại, C chửi mọi người trong gia đình, vào bếp đập phá xoong nồi. Thấy vậy, bà Y và chị T mắng C, gọi điện thoại cho ông Nguyễn Trọng Tr là bác ruột của C đến để can ngăn. Ông Tr đi sang thấy C đang chửi văng tục, đá xoong nồi ở bếp nên mắng và bảo C đi ngủ. Sau đó ông Tr đi về, chị Y1 cũng đi sang nhà ông Tr ngủ nhờ. Sau khi ông Tr về, C tiếp tục chửi. Do sợ C đập phá đồ đạc, bà Y và chị T dùng dây cao su và dây điện trói tay chân C lại, đặt nằm cách cửa sổ ở hiên nhà mục đích để C ngủ. Sau đó, bà Y vào nhà ngủ cùng các cháu, chị T lấy chăn chiếu ra nằm ngủ ở hiên nhà cạnh C. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, C tỉnh dậy lăn ra cạnh mép hiên nhà, cửa dây buộc vào cạnh bậc thềm tự cởi trói ra. C thấy chị T đang nằm ngủ ở hiên nhà. Do bức tức vì bị trói và mất điện thoại, C chạy xuống chuồng trâu ở dưới vườn, tháo chiếc toang trâu là đoạn gậy gỗ hình trụ dài 82,3cm, chu vi 07 cm cầm đi lên chỗ chị T đang ngủ. C cầm đoạn gậy toang trâu bằng hai tay, dơ lên cao đập hai nhát, hướng từ trên xuống trúng vào phần đầu, mặt chị T. Bà Y ở trong nhà nghe thấy động, nhìn qua khe cửa thấy C đang đánh chị T, chạy ra đẩy C xuống sân, đồng thời kêu cứu mọi người đến rồi báo cho Công an huyện L đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Chị Đinh Thị T được gia đình đưa đi cấp cứu, do thương tích nặng đã tử vong trên đường đến bệnh viện.

Khám nghiệm hiện trường: Nơi xảy ra vụ án tại gia đình bà Nguyễn Thị Y ở thôn Chiến Tg, xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Xem xét nhà bà Yên thấy: Nhà hai tầng, xây dựng kiên cố, kích thước (11,6x4,2)m. Tầng một chia thành 03 gian, gian nhà phía Bắc được sử dụng làm phòng khách gồm bàn thờ, ti vi. Cửa chính hướng Tây, kích thước (2,5x1,15)m gồm 02 cánh cửa gỗ sơn màu nâu, mở vào trong, trên cửa cách nền nhà 0,9m có chốt khóa; khép hai cánh cửa thấy mặt ngoài có dấu vết bám dính chất màu nâu đỏ (nghi máu, dạng bắn) hướng từ góc dưới thành cửa phía Bắc lên trên và sang phía Nam, kích thước (1,4x1,65)m; Kiểm tra vị trí cạnh tường

cửa phía Bắc có bám dính chất màu nâu đỏ (nghi máu) hướng từ dưới lên trên, Tây sang Đông kích thước (0,45x0,23)m, tâm vết cách đất 0,4m; Mặt ngoài tường phía Tây vị trí sát thành cửa phía Bắc có dấu vết bám dính chất màu nâu đỏ (nghi máu, dạng bắn), hướng từ góc dưới thành cửa phía Bắc lên trên, kích thước (0,75x0,36)m; Mặt ngoài tường phía Tây, giáp cánh cửa phía Nam có dấu vết bám dính chất màu nâu đỏ (nghi máu, dạng bắn), hướng từ Bắc xuống Nam, kích thước (0,8x0,66)m, tâm vết cách đất 0,45m; Mặt ngoài tường gian buồng phía Nam có vết bám dính chất màu nâu đỏ (nghi máu, dạng bắn), hướng Bắc- Nam, kích thước (2,2x2,68)m, tâm vết cách đất 1,6m; Trước cửa nhà là hiên nhà, được lát gạch men màu đỏ, kích thước (5,1x1,85)m, trên nền hiên tại vị trí sát thành cửa phía Bắc có vết lau rửa, bề mặt còn bám dính chất màu nâu đỏ (nghi máu), kích thước (0,6x0,15)m. Trên nền hiên tại vị trí cách thành cửa phía Bắc 1,4m, cách tường phía Tây 0,4m có 01 bó dây gồm dây chun màu cam, dây điện màu ghi buộc lại với nhau; Xem xét cột hiên trước cửa chính thấy: Cột hình trụ, đế hình khối, mặt trong có dấu vết bám dính chất màu nâu đỏ (dạng bắn, nghi máu) trên diện (1,75x0,43)m; Kiểm tra gian buồng ngủ phía Đông có giường ngủ, nhiều đồ đạc, không phát hiện dấu vết gì đặc biệt; Xem xét gian buồng ngủ phía Tây Nam thấy giáp tường phía Nam có kê 01 giường ngủ, kích thước (1,8x1,6x0,42)m. Tủ thi Đình Thị T đặt ở tư thế nằm ngửa trên giường, đầu hướng Đông, hai chân hướng Tây; Tường phía Bắc có 01 cửa thông ra hiên nhà, kích thước (2,15x0,8)m gồm 02 cánh mở vào trong, khép hai cánh thấy mặt ngoài có dấu vết màu nâu đỏ (nghi máu, dạng bắn) hướng Bắc xuống Nam, kích thước (1,36x0,25)m, tâm vết cách nền hiên 0,96m. Sát tường phía Tây có cầu thang lên tầng hai, xem xét không có dấu vết gì đặc biệt; Dưới hiên nhà là sân, được lát bằng gạch vuông, màu đỏ, kích thước sân (11,6x6,4)m. Sát tường phía Tây Nam tại vị trí cách mép hiên nhà 0,7m có 01 đoạn gậy gỗ hình trụ dài 82,3cm, chu vi gậy 0,7cm, bề mặt có bám dính vết màu nâu đỏ dạng bắn (nghi máu); Xem xét bờ sân phía Tây Bắc có bám dính chất màu nâu đỏ nghi máu bám dính trên bờ sân và cây cọ sát bờ sân, xuất hiện một số dấu vết bám dính dạng cục máu đông, kích thước (1,75x0,63)m. Ngoài bờ sân phía Tây có 01 chuồng gà, xung quanh vây bạt, sát tường phía Bắc chuồng gà, cách bờ sân phía Tây 1,5m có 01 bao tải dừa màu xanh, trong có gói vải màu vàng thấm nhiều máu; Mở rộng hiện trường thấy: Chuồng chăn nuôi trâu tại vị trí sát tường, đầu cổng phía Tây, cạnh đầu sân phía Bắc 17,5m thấy cửa chuồng trâu khuyết thoang phía trên, lỗ thoang có đường kính 7,1cm, sâu 9,6cm, cách đất 76cm.

Khám nghiệm tử thi Đình Thị T: Tử thi dài 1m54, ngoài mặc áo rét màu đen, trong mặc áo phong cộc tay màu xám; Mặc quần dài loại quần vải hoa văn; Quần áo tử thi bám dính nhiều máu, đang trong giai đoạn lạnh, cứng xác; Kiểm tra vùng đầu, mặt thấy: Tóc đen, để dài, có kẹp tóc; Hai lỗ tai, hai lỗ mũi, khoang miệng có nhiều máu không đông khi thay đổi tư thế; Hai mắt nhắm, miệng ngậm không kín;

Vùng thái dương trái, má trái có vết bầm tím, xung nề, biến dạng, kích thước (15,5x14)cm, sờ nắn thấy sập vỡ, biến dạng xương hộp sọ vùng thái dương vùng trán trái và xương hàm mặt bên trái; Đuôi mắt trái cách đỉnh vành tai trái 08cm, sát đuôi cung lông mày trái có vết thương rách da, hình gần tròn bờ mép nham nhở, sâu đến tổ C dưới da, kích thước (1,4x01)cm. Gò má trái có diện xây sát da, kích thước (4,5x1,7)cm; Mặt trước tai trái có diện dập, rách da không rõ hình, bờ mép nham nhở, kích thước (04x02)cm. Mặt sau tai trái có diện dập, rách da, còn cầu nổi tổ C, kích thước (05x03)cm; Kiểm tra 1/3 ngoài xương đòn phải có diện xây sát da, rải rác trên diện (1,3x1,3)cm. Vùng ngực, bụng, lưng, mông không phát hiện tổn thương; Vùng ngực, bụng có đặt 03 điện cực; Kiểm tra kỹ bên ngoài và hệ cơ xương khớp không phát hiện dấu vết thương tích; Giải phẫu vùng da đầu, vùng thái dương đỉnh trái thấy: Bầm tím, tụ máu dưới da tại vị trí tương ứng; Kiểm tra thấy sập vỡ phức tạp xương hộp sọ vùng thái dương trái thành nhiều mảnh nhỏ, để lộ màng cứng bán cầu não trái.

Quá trình khám nghiệm, Cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường 01 đoạn gậy gỗ hình trụ; 04 mẫu dấu vết màu nâu đỏ nghi máu; 01 bó dây (gồm dây chun màu cam, dây điện màu ghi) và mẫu máu tử thi để giám định. (Bút lục 22-52).

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định xác định nguyên nhân chết, cơ chế hình thành thương tích trên tử thi Đinh Thị T; trưng cầu giám định dấu vết máu, dấu vết đường vân trên vật chứng đã thu giữ và trưng cầu giám định tâm thần đối với Nguyễn Trọng C.

Kết luận giám định số 1790/KL-KTHS ngày 12/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Nguyên nhân chết của Đinh Thị T là Đa chấn thương: Chấn thương sọ não và chấn thương hàm mặt. Cơ chế hình thành dấu vết, thương tích trên nạn nhân Đinh Thị T: Các tổn thương bầm tím, xung nề được hình thành do vật tày tác động tạo nên; Các vết thương sâu sát, dập rách da có bờ mép nham nhở được hình thành do vật tày có bề mặt không nhẵn tác động tạo nên; Các tổn thương biến dạng, vỡ sập phức tạp xương được hình thành do vật tày tác động với lực rất mạnh tạo nên.

Kết luận giám định số 1852/KL-KTHS ngày 21/11/2019 và Kết luận giám định số 1862/KL-KTHS ngày 22/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: 1. Mẫu máu tử thi Đinh Thị T, được niêm phong gửi giám định thuộc nhóm máu B. Trong mẫu thu trên tường cửa nhà nạn nhân, được niêm phong gửi giám định có máu người, thuộc nhóm máu B. Trong mẫu thu tại vườn của nhà nạn nhân, được niêm phong gửi giám định có máu người, thuộc nhóm máu B. Trong mẫu thu trên gối ở ngoài vườn nhà nạn nhân, được niêm phong gửi giám định có máu người, thuộc nhóm máu B. Trên đoạn gậy gỗ hình trụ, được niêm

phong gửi giám định có máu người, thuộc nhóm B; 2. Không phát hiện thấy dấu vết đường vân trên đoạn gậy gỗ gửi giám định.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 101/KLGD ngày 18/12/2019 của Trung tâm Pháp Y Tâm thần Khu vực Miền núi Phía Bắc, kết luận: 1. Nguyễn Trọng C, sinh năm 1990, trú tại thôn Chiến Tg, xã Y, huyện L, tỉnh Bắc Giang bị bệnh tâm thần: Rối loạn loạn thần do rượu (Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi- F10.5); 2. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 04/11/2019 Nguyễn Trọng C bị bệnh tâm thần: Rối loạn tâm thần do rượu, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi; 3. Hiện tại Nguyễn Trọng C bị bệnh: Rối loạn loạn thần do rượu giai đoạn ổn định, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Cơ quan điều tra cho bị can C thực nghiệm động tác, tư thế khi cầm gậy gây án. Kết quả bị can C thực hiện thuần thục các động tác, tư thế cầm gậy đánh chị T, phù hợp với lời khai bị can.

Trong quá trình điều tra, bị can C khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. C khai do bức tức về việc bị mất máy điện thoại, bị mẹ và vợ trói tay chân đặt nằm ngủ ngoài hiên, nên lấy toang trâu cầm lên đập vào đầu chị T lúc chị T đang ngủ làm chị T chết.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HS-ST ngày 15/5/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng C phạm tội “Giết người”. Căn cứ điểm n Khoản 1 Điều 123; điểm q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng C 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/11/2019; Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/5/2020, bị cáo Nguyễn Trọng C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Trọng C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thành khẩn nhận tội, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, nhận thức pháp luật hạn chế, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xuống mức thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và căn cứ kháng cáo của bị cáo, kết luận: Bị cáo Nguyễn Trọng C bị Viện kiểm sát truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Giết người”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt: 17 (mười bảy) năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Trọng C.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng C: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo có quan điểm: Việc bị cáo bị xử phạt về tội “Giết người”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình khó khăn, thành khẩn, phạm tội do hạn chế nhận thức, hiện có hai con nhỏ cần được chăm sóc. Đề nghị giảm một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo thành người công dân tốt cho xã hội.

Người đại diện cho bị cáo C trình bày: Hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo C rất khó khăn, hai con còn nhỏ cần có người chăm sóc và nuôi dưỡng, bị cáo khả năng nhận thức hạn chế, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xuống mức thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được Tr tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong thời hạn luật định, được cấp phúc thẩm chấp nhận.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Trọng C thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết; Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai người làm chứng, lời khai của đại diện hợp pháp cho người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cấp phúc thẩm thống nhất với nhận định và kết luận của cấp sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Trọng C bị bệnh rối loạn loạn thần do rượu, bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Buổi tối ngày 04/11/2019, C đi ăn cỗ về, do có uống rượu nên đã chửi, văng tục mọi người trong gia đình và đập phá tài sản. Bà Nguyễn Thị Y và chị Đinh Thị T là mẹ đẻ và vợ của C dùng dây thừng, dây điện trói lại và để C nằm ngủ tại hiên nhà. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, C tỉnh dậy và tự cởi trói rồi đi xuống chuồng trâu của gia đình, tháo chiếc toang trâu cầm đi lên chỗ chị T đang nằm ngủ ở hiên nhà. C cầm toang trâu đập nhiều nhất từ trên xuống dưới vào đầu và mặt chị T, hậu quả làm chị T chết. Hành vi của bị cáo nêu trên, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử bị cáo Nguyễn Trọng C về tội: “Giết người”, với tình tiết định khung “có tính chất côn đồ”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Về tính chất hành vi phạm tội:* Bị cáo là người có đủ nhận thức về việc làm của mình là vi phạm pháp luật, hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện tính côn đồ hung hãn tước đoạt sinh mạng đối với chính người vợ của bị cáo, gây mất trật tự trị an xã hội, làm bất bình trong quần chúng nhân dân địa phương, gây ra sự đau thương mất mát cho gia đình bị hại. Do vậy, bị cáo phải bị xét xử mức với hình phạt nghiêm minh. Mặc dù, sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân của bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo là người hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, được cấp sơ thẩm áp dụng điểm q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, trên cơ sở đánh giá khách quan, đầy đủ các chứng cứ của vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đúng tính chất, hành vi, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo với mức hình phạt 17 (mười bảy) năm tù là phù hợp, nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. *Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng C:* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày từ trước đến nay không vi phạm pháp luật; nhân thân không có tiền án, tiền sự; lần đầu phạm tội; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, hiện hai con còn nhỏ cần được sự chăm sóc. Xét thấy, những căn cứ bị cáo đưa ra cấp sơ thẩm đã cân nhắc, xem xét. Ngoài tình tiết giảm nhẹ đã được áp dụng, bị cáo không được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Mặt khác, như đã nêu trên, hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, mức hình phạt 17 (mười bảy) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt là thỏa đáng. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm. Vì vậy, quan điểm của Luật sư bào chữa và ý kiến đề nghị của đại diện bị cáo C: Đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo là không có cơ sở, nên không được chấp nhận.

[5]. *Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội:* Xét thấy, các căn cứ, lập luận và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở, được chấp nhận.

[6]. *Về Quyết định khác:* Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Trọng C là người có nhược điểm hạn chế khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi, nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng C.
2. Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 10/2020/HS-ST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ điểm n Khoản 1 Điều 123; điểm q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng C 17(mười bảy) năm tù, về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/11/2019.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng C không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - CA tỉnh Bắc Giang
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu Phòng HCTP, HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

**Đặng Đình Lực**